

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA T CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐƠI, TỈNH CÀ MAU**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 236/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận T tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Hà Thanh T, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Ấp HD, xã NH, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

2. Chị Trần Thùy D, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Ấp PN, xã NH, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Hà Thanh T và chị Trần Thùy D kết hôn vào năm 2012, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NH, huyện ĐD vào ngày 02/01/2013. Trong quá trình chung sống đến năm 2018 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và đã ly thân. Nay anh chị thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Hà Hoàng T (nam), sinh ngày 25/9/2013 đang do chị D nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cho anh T nuôi dưỡng, không cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Anh chị xác định không có.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh T, chị D mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa T đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Thanh T và chị Trần Thùy D T tình ly hôn.
- Về con chung: Anh chị thoả thuận giao Hà Hoàng T (nam), sinh ngày 25/9/2013 cho anh T trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng không đặt ra. Chị D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.
- Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Anh chị xác định không có.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Hà Thanh T và chị Trần Thùy D mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm anh T và chị D đã nộp 150.000 đồng tại biên lai số 0012067 và 0012066 ngày 11/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, anh T, chị D đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Đương sự;
- UBND xã NH;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- CCTHADS huyện Đầm Dơi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Biện Thị Nhung